

Số: 760/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 604/2026/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trần QT, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số, Khu phố 20, phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bà Trần TT, sinh năm 1969

Địa chỉ: Số, Khu phố 20, phường An Hội Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần QT và bà Trần TT đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 036, quyển số 01/96 ngày 06 tháng 4 năm 1996 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Bình Thạnh (nay là phường Bình Lợi Trung), Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần QT và bà Trần TT thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Ông Trần QT và bà Trần TT có 02 (hai) người con chung là Trần Ngọc BT sinh ngày 19/01/2000 và Trần Ngọc BTr sinh ngày 23/8/2002, đều đã thành niên.
- Về tài sản chung: Ông Trần QT và bà Trần TT không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần QT và bà Trần TT phải chịu lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0019437 ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Thạch và bà Toàn đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND KV7 - TP. HCM;
- Phòng THADS KV7 – TP. HCM;
- UBND phường Bình Lợi Trung, TP. HCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Dương